

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 403/TTr-STNMT ngày 19 tháng 4 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tiến Đạt Thanh Hóa; địa chỉ: Khu tập thể nhà máy giấy Lam Sơn, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh):

- $G = 30.000$ đồng/m³ đối với đất (đất lẫn đá các loại) dùng san lấp, đắp công trình;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

- Q là trữ lượng (quy ra trữ lượng địa chất) của đất san lấp đơn vị được phép khai thác trong thời gian 02 năm là 66.667 m³;

- d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;
đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,9$ (vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ);
e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 5\%$ (đối với vật liệu xây dựng thông thường dùng cho san lấp (đá, cát, đất));
f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:
 $T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (66.667 \text{ m}^3 \times 30.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 5\%) = 81.000.000,0 \text{ đồng}$ (Tám mươi một triệu đồng);
g) Tổng số lần nộp: 01 lần;
h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh chưa thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Vì vậy, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tiến Đạt Thanh Hóa không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tiến Đạt Thanh Hóa về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tiến Đạt Thanh Hóa có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Như Thanh, UBND xã Phú Nhuận có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

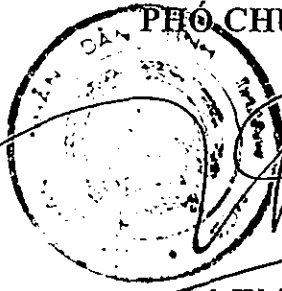
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Như Thanh; Chủ tịch UBND xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Tiến Đạt Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, KTTC, CNXDGT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn